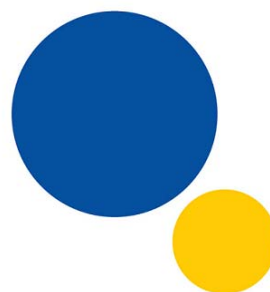




**Vụ kiện GPX về quyết định của DOC áp thuế chống trợ cấp  
đối với hàng hóa NK từ các nước có nền KT phi thị trường**  
Khuyến nghị đối với các hiệp hội và doanh nghiệp VN



*Cuối tháng 12/2011, Tòa án Phúc thẩm Hoa Kỳ đã đưa ra phán quyết trong vụ GPX Int'l Tire Corp. v. United States khẳng định việc Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) áp đặt thuế đối kháng đối với hàng hóa nhập khẩu từ các nền kinh tế phi thị trường là trái với quy định pháp luật liên quan của Hoa Kỳ. Tuy vụ kiện liên quan đến các nhà xuất khẩu Trung Quốc, phán quyết này của Tòa án Hoa Kỳ có thể là một án lệ có ảnh hưởng quan trọng đến quyền và lợi ích của các nhà sản xuất, xuất khẩu Việt Nam trong các vụ kiện chống trợ cấp mà họ đã, đang hoặc sẽ phải đối mặt ở thị trường này.<sup>1</sup>*

---

<sup>1</sup> Nghiên cứu này được thực hiện với sự hỗ trợ tài chính của Liên minh châu Âu. Quan điểm trong Nghiên cứu này là của các tác giả và do đó không thể hiện quan điểm chính thức của Liên minh châu Âu hay Bộ Công Thương

## I. Câu chuyện về kiện chống trợ cấp đối với Nền kinh tế phi thị trường trong pháp luật và các án lệ Hoa Kỳ

Luật Thuế quan năm 1930 của Hoa Kỳ cho phép Bộ Thương mại nước này (DOC) được áp dụng thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với hàng hóa nhập khẩu vào Hoa Kỳ có hiện tượng bán phá giá hoặc được trợ cấp nội địa từ Chính phủ nước xuất khẩu gây thiệt hại cho ngành sản xuất nội địa liên quan của Hoa Kỳ.

Trong khi việc áp thuế chống bán phá giá đối với hàng hóa nhập khẩu bán phá giá là tương đối rõ thì việc có áp thuế chống trợ cấp đối với hàng hóa đến từ nước có nền kinh tế phi thị trường (nơi về nguyên tắc Nhà nước kiểm soát giá cả và sản xuất, tức là không có “giá thị trường” để xác định đâu là “trợ cấp nội địa”) lại gây khá nhiều tranh cãi.

Ngoài ra, việc cùng lúc áp đặt thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với cùng một loại hàng hóa nhập khẩu từ nước Nền kinh tế phi thị trường cũng đặt ra những khúc mắc pháp lý khó giải quyết bởi có thể xảy ra hiện tượng thuế chồng thuế (đánh thuế chống bán phá giá đối với phần giá trị hàng hóa mà vốn đã bị đánh thuế chống trợ cấp do theo lý thuyết thì không thể phân biệt được trợ cấp nội địa và giá trị thực của hàng hóa tại thị trường nước xuất khẩu).

Những quy định trong Luật Thuế quan 1930 (cùng với nhiều sửa đổi/cập nhật sau đó, đặc biệt khi Hoa Kỳ tham gia GATT 1947 và WTO 1995) không cung cấp câu trả lời rõ ràng cho những khúc mắc này.

Năm 1983, lần đầu tiên DOC phải trực tiếp tìm lời giải cho bài toán học búa về điều tra chống trợ cấp đối với Nền kinh tế phi thị trường khi tiếp nhận đơn



kiện chống trợ cấp của ngành thép nước này (mà đứng đầu là Công ty Thép Georgetown) đối với dây thép carbon nhập khẩu từ Cộng hòa Séc (một nước bị xem là Nền kinh tế phi thị trường theo pháp luật của Hoa Kỳ). Sau một năm điều tra, năm 1984 DOC ra kết luận pháp luật về chống trợ cấp không thể được áp dụng đối với sản phẩm đến từ Nền kinh tế phi thị trường. Các nhà sản xuất thép nội địa Hoa Kỳ tất nhiên không đồng tình với kết luận này của DOC, họ đã kháng kiện ra Tòa án Thương mại Quốc tế (CIT) và đã thắng trước Tòa này. DOC kháng kiện phán quyết của CIT ra Tòa Phúc thẩm Liên bang. Với lập luận rằng “trợ cấp là một công cụ được sử dụng bởi chính phủ nhằm làm méo mó các tác động của thị trường đối với doanh nghiệp” và với định nghĩa này thì ở các nước Nền kinh tế phi thị trường không thể có “trợ cấp” (bởi với việc Nhà nước kiểm soát giá cả, không tồn tại cái gọi là “thị trường” ở các nước Nền kinh tế phi thị trường này), DOC đã thuyết phục được Tòa Phúc thẩm Liên bang và năm 1987, Tòa này đã tuyên cách làm của DOC – từ chối điều tra và áp dụng thuế chống trợ cấp đối với hàng hóa đến từ Nền kinh tế phi thị trường – là hợp pháp.

DOC tiếp tục đi theo “lựa chọn pháp lý” này của mình cho đến năm 2007 khi Cơ quan này ra quyết định có thể áp dụng thuế chống trợ cấp đối với sản phẩm giấy từ Trung Quốc, một nước Nền kinh tế phi thị trường. Quyết định này không phân tích Luật Thuế quan 1930, cũng không bàn về “lịch sử” việc áp dụng luật thuế chống trợ cấp mà chỉ lập luận đơn giản là “dù vẫn là một nước Nền kinh tế phi thị trường, Trung Quốc ngày nay khác so với nền kinh tế theo mô hình Soviet trong án lệ năm 1987 của Tòa Phúc Thẩm Liên bang” và vì thế có thể áp dụng luật chống trợ cấp cho Trung Quốc.



“Tám bình phong” cho các nước Nền kinh tế phi thị trường đã đổ. Kể từ “bước ngoặt 2007” đó tới nay, DOC tiếp tục điều tra và áp đặt thuế chống trợ cấp đối với nhiều sản phẩm khác của Trung Quốc (và của cả Việt Nam, với 3 vụ túi nhựa năm 2009, ống thép và turbin điện gió năm 2010). Năm 2008, DOC ra phán quyết áp đặt đồng thời thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với lốp xe Trung Quốc. Cùng với sáu bị đơn khác, GPX, bị đơn lớn nhất trong vụ việc này, đã kiện quyết định áp thuế này của DOC ra CIT. CIT đã không đưa ra được một kết luận rõ ràng nào trong vụ này: một mặt, CIT cho rằng nhìn từ góc độ pháp luật, không có chỗ nào cấm DOC không được áp đặt thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với cùng một sản phẩm đến từ Nền kinh tế phi thị trường; mặt khác, Tòa này lại cũng thừa nhận việc áp đặt thuế như vậy có thể có nguy cơ “thuế chồng thuế”. Phán quyết của CIT, vì vậy, yêu cầu DOC hoặc là bỏ thuế chống trợ cấp đối với các bị đơn, hoặc là tìm cách tính toán bổ sung để đảm bảo không có yếu tố “thuế chồng thuế”.

Trước phán quyết này, DOC chọn cách bù trừ một phần thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp. Tuy vậy các bị đơn vẫn không chấp nhận, tiếp tục kiện ra CIT phản đối cách làm mới này của DOC (vụ GPX III). CIT đồng ý với các bị đơn, cho rằng cách “bù trừ” như DOC đã làm là không phù hợp và yêu cầu DOC phải bỏ hoàn toàn thuế này. DOC cuối cùng đã phải chấp nhận làm theo yêu cầu này. Mặc dù vậy, các bên vẫn tiếp tục kháng kiện phán quyết của CIT lên Tòa án Phúc thẩm Liên bang.

Cuối tháng 12/2011 vừa rồi, Tòa án Phúc thẩm đã đưa ra một phán quyết làm “nức lòng” các nhà sản xuất lốp xe Trung Quốc nói riêng và các nhà xuất khẩu đến từ một số nước ít ỏi còn lại bị xem là có Nền kinh tế phi thị trường



nói chung, trong đó có Việt Nam. Trong phán quyết này, Tòa Phúc thẩm không chỉ dừng lại ở việc ủng hộ phán quyết của CIT theo đó việc áp dụng đồng thời thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với sản phẩm từ Nền kinh tế phi thị trường là “không hợp lý” bởi có nguy cơ “thuế chồng thuế” cao mà còn khẳng định một cách rõ ràng rằng “các khoản thanh toán từ Chính phủ không thể được xem như khoản trợ cấp trong bối cảnh Nền kinh tế phi thị trường, và vì vậy pháp luật thuế chống trợ cấp không thể áp dụng cho các nước Nền kinh tế phi thị trường”.



## II. Ảnh hưởng của Phán quyết vụ GPX tới các nhà sản xuất, xuất khẩu Nền kinh tế phi thị trường

Với phán quyết này của Tòa Phúc thẩm Liên bang, có vẻ như nhánh tư pháp Hoa Kỳ đã đứng về phía các nước Nền kinh tế phi thị trường, cho rằng DOC không được điều tra cũng như áp dụng thuế chống trợ cấp đối với Nền kinh tế phi thị trường. Và mặc dù phán quyết này về nguyên tắc chỉ áp dụng cho vụ GPX, các nhà xuất khẩu Nền kinh tế phi thị trường bị đơn trong các vụ chống trợ cấp khác cũng có thể dựa vào đây để tiến hành những hành động thích hợp để bảo vệ lợi ích của mình (theo hướng nếu kiện các quyết định tương tự của DOC ra Tòa, có thể hy vọng Tòa sẽ tiếp tục áp dụng án lệ này để xét xử).

Theo các luật sư kỳ cựu trong lĩnh vực này tại Hoa Kỳ, đối với các nhà xuất khẩu bị đơn từ Nền kinh tế phi thị trường đã và đang bị áp thuế chống trợ cấp tại Hoa Kỳ, phán quyết này mở ra khả năng hạn chế tác hại của quyết định áp thuế của DOC bằng cách khởi kiện DOC ra CIT yêu cầu DOC hủy quyết định liên quan của DOC (chú ý là chỉ các quyết định của DOC, các quyết định hành chính của cơ quan thừa hành, ví dụ quyết định thu thuế cụ thể của Hải quan Hoa Kỳ theo lệnh của DOC, không phải là đối tượng có thể khởi kiện theo trình tự này). Cụ thể:

- Đối với các quyết định áp thuế chống trợ cấp (quyết định cuối cùng) của DOC vẫn còn thời hiệu kháng kiện: Doanh nghiệp xuất khẩu có thể nộp đơn kháng kiện ra CIT (chú ý việc nộp đơn phải tuân thủ các quy định về thời hiệu liên quan, ví dụ đối với vụ điều tra gốc: 30 ngày



để trình thông báo ý định, 30 ngày sau để nộp đơn; đối với vụ điều tra rà soát lại: 15 ngày để kháng kiện).

- Đối với các quyết định áp thuế chống trợ cấp đang áp dụng: Doanh nghiệp xuất khẩu có thể nộp đơn yêu cầu DOC tiến hành thủ tục “điều tra do thay đổi hoàn cảnh”, thông qua đó yêu cầu DOC rút lại biện pháp thuế chống trợ cấp đang áp dụng.

Tuy nhiên, cần lưu ý rằng dù án lệ có sức mạnh đặc biệt trong hệ thống pháp luật Hoa Kỳ, Tòa án không phải là cơ quan lập pháp và các án lệ của Tòa án không có giá trị ràng buộc bắt buộc như Luật của Nghị viện đối với các cơ quan hành chính như DOC trong tất cả các vụ việc khác tương tự hoặc trong tương lai. Thay vào đó, về nguyên tắc, chúng chỉ có hiệu lực bắt buộc trong vụ việc cụ thể, và có “giá trị tham khảo” cho các vụ việc khác nếu được đưa ra trước Tòa để xem xét. Và vì vậy:

- Phán quyết này của Tòa án Phúc thẩm Hoa Kỳ không đương nhiên khiến DOC dừng lại tất cả các vụ chống trợ cấp (điều tra và áp thuế) đối với hàng hóa đến từ Nền kinh tế phi thị trường như Việt Nam hiện tại và trong tương lai. Bằng chứng là ngay sau khi có phán quyết này, DOC vẫn tiếp tục quyết định khởi xướng điều tra đối với ống thép và turbin điện gió của Việt Nam.
- Phán quyết này cũng không đương nhiên buộc DOC phải chấm dứt các lệnh áp thuế chống trợ cấp đối với Nền kinh tế phi thị trường đang có hiệu lực. Và do đó, túi nhựa PE của Việt Nam vẫn tiếp tục phải chịu thuế chống trợ cấp từ lệnh áp thuế tháng 10/2010 của DOC.





Lợi ích mà các doanh nghiệp xuất khẩu Nền kinh tế phi thị trường nói chung và Việt Nam nói riêng có được từ phán quyết này, vì vậy, nằm ở khả năng thắng kiện lớn hơn tại Tòa án Hoa Kỳ nếu các doanh nghiệp tiến hành kiện các quyết định khởi kiện và áp thuế chống trợ cấp của Hoa Kỳ ra Tòa án dựa trên căn cứ là án lệ này.

Cũng cần lưu ý rằng án lệ này chưa phải là “cái kết” cuối cùng cho câu chuyện kiện chống trợ cấp đối với Nền kinh tế phi thị trường. Về nguyên tắc, DOC vẫn có thể kháng kiện phán quyết này lên Tòa án Tối cao Hoa Kỳ (mặc dù theo đánh giá của nhiều chuyên gia, ít có khả năng DOC thực hiện điều này bởi nhiều lý do cả về chính trị và pháp lý – hơn nữa, DOC không có quyền kháng kiện ra Tòa Tối cao trực tiếp mà phải thông qua Tổng Chưởng lý, người duy nhất có quyền này và vì thế phải thuyết phục Chính phủ Hoa Kỳ chấp nhận điều này – trong khi Chính phủ Hoa Kỳ còn nhiều việc khác phải lo lắng).

Ngoài ra, cũng có tin đồn rằng để “trả lời” cho phán quyết này, “bên bị thiệt hại” (là các nhà sản xuất nội địa Hoa Kỳ) đang tìm cách vận động để Nghị viện Hoa Kỳ thông qua một sửa đổi đối với Luật Thuế quan 1930 theo đó cho phép chính thức việc kiện chống trợ cấp đối với hàng hóa từ Nền kinh tế phi thị trường (như một hình thức để “sửa” lại phán quyết này của Tòa Phúc thẩm Hoa Kỳ). Tuy nhiên, việc thuyết phục sửa Luật Thuế quan 1930 cũng không phải điều dễ thực hiện trong ngày một ngày hai.

Mọi chuyện vẫn còn ở phía trước. Dù vậy, hiện tại, rõ ràng phán quyết của Tòa Phúc thẩm sẽ khiến DOC gặp rủi ro hơn với các quyết định điều tra và áp thuế chống trợ cấp đối với hàng hóa từ Nền kinh tế phi thị trường và vì thế



đã đem lại cơ hội cho các nhà xuất khẩu đến từ các Nền kinh tế phi thị trường, trong đó có Việt Nam./